



SAFETY JOGGER

PROFESSIONAL



Nặng

OXYSAFE PB

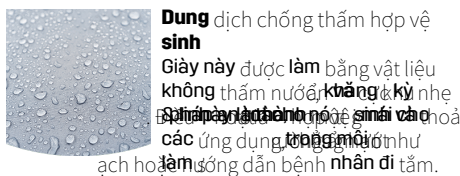
Giày an toàn nhẹ nhất trên thị trường

Giày OXYSAFE là giày composite và khả năng khử trùng dễ dàng, nhũn gôi giày này hoàn hảo cho cả môi trường ẩm ướt và khô ráo.

Những vật liệu cao cấp hơn	EVA mở rộng
Lót bên trong	SAU ĐÓ
Đế ngoài	đế x
Đế trong	SAU ĐÓ
Đế lót	EVA mở rộng
Đế lót	t
Loại	PB / SR, ESD, Một
Phạm vi kích thước	EU 35/36-45/46 / UK 3.0/3.5-10.5/11.0 / US 5.5/6.0-11.5/12.0 JPN 21.5/22.5-29/30 / KOR 230/235-295/300
Trọng lượng	0.281 kg
Ấn tiêu chu	ASTM F2413:2018 EN ISO 20346:2022



Mũi giày an toàn composite
Không thấm nước, không thấm dầu, không thấm lửa hoặc dẫn điện



Dung dịch chống thấm hợp vệ sinh
Giày này được làm bằng vật liệu không thấm nước, kháng khuẩn, không thấm dầu, không thấm lửa hoặc dẫn điện. Các ứng dụng trong môi trường như bệnh viện, nhà bếp, nhà vệ sinh, nhà tắm.



Chống sốc nhiệt
Những đôi giày này có thể được sử dụng trong môi trường nóng và lạnh.



Khử trùng bằng hóa chất & tia cực tím
Giày này có thể được khử trùng bằng hóa chất và tia cực tím.



BLK



NAV



WHT



ESD cung cấp khả năng xả năng lượng tĩnh điện có kiểm soát có thể làm hỏng các bộ phận điện tử và gây ra bắt lửa do tích điện.
100 KiloOhm và 100 MegaOhm.

SAFETY JOGGER
WORKS

HEAD-TO-TOE
PROTECTION



Proudly ranked in the top 1% by EcoVadis for sustainability.

ENGINEERED
IN EUROPE

www.safetyjogger.com

phục vụ **ăn** uống, **H**oá học, **X**ây dựng, **t**huộc về **y** học

ường: **Môi** t
rư ờn **môi** khô, **môi** ẩm ướt

áo dài tay dài, chúng tôi khuyên bạn nên vẽ sinh giản thứ ờn g xuyên và bảo v ê chúng bằng cách phủ một lớp sơn bảo vệ.

Sự miêu tả	Đơn vị đo lường	Đầu tiên	K	EN ISO 20346
Nhiệm vụ vật liệu EVA ở độ bền cao cấp hơn				
Top: khả năng chống trượt	lở mg/cm/g		N/A	? 0.8
Top: liên kết chống trượt	mg/cm ²		N/A	? 15
Ốt bên trong	SAU ĐÓ			
Lớp lót: chống trượt	lở mg/cm/g		N/A	? 2
Lót: liên kết chống trượt	mg/cm ²		N/A	? 20
Đồ pSJ đến				
ệ mchânChống n g mài mòn (khô/ướt) (chu kỳ)	chu kỳ		25600/12800	25600/12800
Đồ EVA ở độ bền cao				
Chống mài mòn ngoài (mm)	mm		232.4(Density: 0.29)	? 150
Chức năng - Ceramic + NaLS - Trượt gót ở phía trước	ma sát		0.39	? 0.31
Cốt cứng bằng Gốm + NaLS - Trượt lười ở phía trước	ma sát		0.38	? 0.36
Cốt SR mềm dẻo + Glycerin - Trượt gót ở phía trước	ma sát		0.22	? 0.19
Chức năng SR Gốm + Glycerin - Trượt ở phía trước	ma sát		0.23	? 0.22
Chỉ số giá trị điện trở	megaohm		N/A	0.1 - 1000
Chỉ số ESD Giá trị	megaohm		43	0.1 - 100
Hấp thụ năng lượng gót chân	J		34.0	? 20
Đồ n gđặt				
Mũi giày an toàn chống va đập (khả năng cách sau va đập 100J)	mm		16.5	? 13
Nắp mũi chống nén (khe hở sau khi nén 10kN)	mm		20.5	? 13
Mũi giày an toàn chống va đập (khả năng cách sau va đập 200J)	mm		N/A	N/A
Mũi giày an toàn chống nén (khả năng chịu sau khi nén 15kN)	mm		N/A	N/A

kích thước thép:

a. **Giới thiệu:** Không có một thiết bị nào hiệu quả bằng Safety Jogger đã được đăng ký và không sao chép được dưới dạng nào mà không phép bằng văn bản.